



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
Số: 02/BKS/BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2
NĂM 2023**

Thực hiện quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 kết quả hoạt động năm 2022 của Ban như sau:

I) Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

1. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Ngày tháng	Nội dung cuộc họp
1	16/4/2022	Kết quả thẩm tra BCTC, tình hình kinh doanh năm 2021
2	27/4/2022	Thông qua nội dung báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Ban Kiểm soát
3	17/8/2022	Rà soát Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022.
4	26/12/2022	- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022. - Xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2023 và các nội dung khác.

2. Thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2022:

Trong năm 2022 Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động theo kế hoạch đã được ĐCĐCĐ thường niên thông qua, gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.
- Giám sát việc ban hành và triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thông qua hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát thấy rằng hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc luôn tuân thủ quy định của pháp luật, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty, luôn phấn đấu vì mục tiêu hiệu quả kinh tế của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán - thống kê và lập báo cáo tài chính.



- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 và trình bày nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

- Đầu năm 2022 Ban Kiểm soát đã tiếp nhận, triển khai thực hiện các bước để trả lời đơn thư khiếu nại, kiến nghị của nhóm cổ đông, đã trả lời nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

II) Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Quyết toán tiền lương, thù lao Ban Kiểm soát năm 2022:

a) Thù lao năm 2022 đã trả: Công ty đã tạm trả 6 tháng với mức 70%:

STT	Họ tên	Thù lao (đ/người/tháng)	Số tháng	Tỷ lệ	Thành tiền
1	Nguyễn Bình Lục – Trưởng ban	6.000.000	6	70%	25.200.000
2	Trần Minh Hoàng - Thành viên	4.000.000	6	70%	16.800.000
3	Lê Tuấn Việt - Thành viên	4.000.000	6	70%	16.800.000
	Cộng				58.800.000

Căn cứ mức độ hoàn thành các chỉ tiêu về SXKD của Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt quyết toán chi trả tiền lương và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

STT	Họ tên	Thù lao (đ/người/tháng)	Số tháng	Tỷ lệ	Thành tiền
1	Nguyễn Bình Lục - Trưởng ban	4.500.000	12	75%	54.000.000
2	Trần Minh Hoàng - Thành viên	3.000.000	12	75%	36.000.000
3	Lê Tuấn Việt - Thành viên	3.000.000	12	75%	36.000.000
	Cộng				126.000.000

b) Tiền thưởng: không.

2. Dự toán chi phí hoạt động năm 2023

a) Tiền lương, thù lao:

STT	Họ tên	Thù lao (đ/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền
1	Nguyễn Bình Lục - Trưởng ban	6.000.000	12	72.000.000
2	Trần Minh Hoàng - Thành viên	4.000.000	12	48.000.000
3	Lê Tuấn Việt - Thành viên	4.000.000	12	48.000.000
	Cộng			168.000.000

Ghi chú: Thù lao Ban KS chưa bao gồm chi phí BHXH, BHTN, BHYT và kinh phí công đoàn Công ty phải chi trả theo quy định.

Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát chi trả theo mức hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2022 của Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua.

b) Tiền thưởng: 20.000.000 đồng với điều kiện Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ và đạt các mục tiêu kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

d) Các khoản chi khác: chi chung trong dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp được Hội đồng quản trị phê duyệt.

III) Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh

Ban Kiểm soát thống nhất số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của HĐQT Công ty trình trước Đại hội, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2022	TH năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	Trđ	300.000	154.432	51%
1	Kinh doanh xây lắp	Trđ	173.771	66.965	39%
2	Sản xuất công nghiệp	Trđ	22.000	37.903	172%
3	Kinh doanh BĐS	Trđ	103.000	31.573	31%
4	Hoạt động TC và hoạt động khác	Trđ	1.229	17.992	1.464%
II	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH				
1	Doanh thu	Trđ	348.000	177.686	51%
2	Nộp ngân sách	Trđ	28.520	13.024	46%
3	Tiền về tài khoản	Trđ	367.000	179.256	49%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	16.238	2.301	14%
5	Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%	4,67	1,29	14%
6	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	11,26	1,60	28%
7	Tỷ suất LN/ VCSH	%	9,15	1,30	14%
III	ĐẦU TƯ	Trđ	68.500	27.402	40%

Theo số liệu báo cáo của Tổng giám đốc năm 2022, Ban Kiểm soát đánh giá:

- Năm 2022 các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu khác không hoàn thành mục tiêu kế hoạch. Cụ thể: sản lượng đạt 51% kế hoạch, doanh thu đạt 51% kế hoạch, nộp NSNN đạt 46% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế lãi 2.301 triệu đồng.

Nguyên nhân: Năm 2022, hoạt động SXKD của Công ty chịu ảnh hưởng nặng nề bởi các điều kiện quốc tế và trong nước. Về điều kiện quốc tế: Cuộc xung đột Nga - Ucraina và đại dịch covid-19 làm suy thoái nghiêm trọng nền kinh tế toàn cầu. Giá dầu, khí đốt biến động mạnh, các nền kinh tế phát triển rơi vào tình trạng lạm phát cao. Bối cảnh trong nước do tác động của dịch bệnh Covid-19, các tháng đầu năm công việc, sản lượng của Công ty sụt giảm nghiêm trọng, các hoạt động lao động trực tiếp của Công ty hầu hết bị đình trệ.

- Sau khi Chính phủ mở cửa trở lại, Công ty đã nhanh chóng bắt nhịp trở lại, đã triển khai thực hiện các dự án, các Công trình và đã đạt được những kết quả tích cực tạo tiền đề cho năm 2023.

Cho dù điều kiện khách quan, chủ quan còn rất khó khăn, nhưng năm 2022 Công ty vẫn duy trì được hoạt động SXKD và có lợi nhuận.

- Công tác quản lý chi phí, giá thành hoạt động xây lắp của Công ty mẹ đã được quản lý chặt chẽ và có những điều chỉnh, bổ sung kịp thời về quản lý để phù hợp với yêu cầu thực tế.

- Ban lãnh đạo Công ty chủ động, tích cực trong việc xử lý, giải quyết khối lượng dở dang tại các dự án, công trình, thu hồi các khoản công nợ phải thu khách hàng, xử lý các khoản tồn đọng về tài chính. Nhưng tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2022 giá trị sản phẩm dở dang, thành phẩm tồn kho, công nợ vẫn tồn đọng rất lớn.

IV) Thẩm định báo cáo tài chính

1. Đánh giá chung:

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ngoại trừ ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã phản ánh hợp lý những khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022.

a) Bảng cân đối kế toán tóm lược tại thời điểm 31/12/2022:

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2021
A	TỔNG TÀI SẢN	472.464.581.196	472.864.200.487
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	447.321.685.280	441.343.733.450
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.015.036.324	15.841.381.016
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	259.143.385.109	243.028.187.835
4	Hàng tồn kho	156.453.768.234	175.869.750.501
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.709.495.613	6.604.414.098
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	25.142.895.916	31.520.467.037
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.685.009.631	1.641.741.626

2	Tài sản cố định	19.843.540.318	28.169.430.926
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Đầu tư tài chính dài hạn	600.000.000	600.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	3.014.345.967	1.109.294.485
B	TỔNG NGUỒN VỐN	472.464.581.196	472.864.202.217
I	NỢ PHẢI TRẢ	293.945.516.125	296.622.465.480
1	Nợ ngắn hạn	293.039.131.160	293.999.861.785
2	Nợ dài hạn	906.384.965	2.622.603.695
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	178.519.065.071	176.241.736.737

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2022:

TT	CHỈ TIÊU	DVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	94,68	93,33
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	5,32	6,67
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	62,22	62,73
	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	37,78	37,27
	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	1,65	1,68
3	Khả năng thanh toán			
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,99	0,90
	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,53	1,50
4	Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động			
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,32	0,44
	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	0,99	1,57
	Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	0,58	0,82
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,83	0,95
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,83	0,95
5	Hệ số khả năng sinh lời			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,48	2,48
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	1,52	5,62
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	1,28	6,86

Tính đến thời điểm 31/12/2022 các chỉ số tài chính của Công ty giảm so với năm 2021. Cụ thể:

- Tỷ suất nợ phải trả trên Vốn CSH năm 2022 ở mức 1,65 lần, ở mức tương đương năm 2021 là 1,68 lần.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh và hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty cho thấy công ty có thể trang trải các khoản nợ ngắn hạn. Nhưng tài sản ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản công nợ phải thu và hàng tồn kho (chiếm trên 93% Tài sản ngắn hạn), công tác điều hành cần tiếp tục tập trung cho công tác thu

321
TY
VN
A 2
P. HA

hồi vốn và công nợ để trả nợ các tổ chức tín dụng, trả nợ người bán, các khoản nợ phải trả khác.

- Các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động: vòng quay tổng tài sản năm 2022 là 0,32 vòng giảm so với năm trước (0,44 vòng); vòng quay vốn lưu động năm 2022 là 0,99 vòng giảm so với năm trước (1,57 vòng).

- Các chỉ tiêu hiệu quả về sử dụng vốn của năm 2022 biến động giảm mạnh, cụ thể: chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Doanh thu năm 2022 là 1,52% so với năm trước là 5,62% và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2022 là 1,28% so với năm trước là 6,86%.

- Năm 2022 chi phí lãi vay phải trả cho các tổ chức tín dụng: 4.803.440.703 tương ứng 3,21% doanh thu. Chỉ số cho thấy dư nợ tín dụng ở mức cao, vòng quay vốn còn chậm.

- Tình hình công nợ tại thời điểm 31/12/2022:

+ Công nợ phải thu và dở dang tồn đọng rất lớn chiếm 93% tài sản ngắn hạn, do các tồn tại, vướng mắc kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết.

+ Nợ phải trả ngắn hạn chiếm tỷ trọng 99% nợ phải trả, cùng với việc thu hồi vốn chậm nên Công ty gặp nhiều áp lực lớn trong trả nợ ngân hàng, thuế, trả nợ khách hàng và các khoản phải trả khác. Đối với Công ty con hiện tại mất cân đối dòng tiền, thiếu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, trả nợ.

- Công tác thu hồi vốn chậm, nhiều khoản nợ lớn tồn đọng lâu năm không được giải quyết, nhiều khoản nợ khó đòi, chi phí trích lập dự phòng cao.

* Ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Ban Kiểm soát chấp nhận ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo kiểm toán độc lập và đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc phối hợp với các cổ đông lớn để giải quyết các khoản công nợ đã được nêu ở phần này.

VI) Giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc:

1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 về kết quả hoạt động SXKD: Không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của năm 2022.

- Việc chi trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông chưa được thực hiện do Công ty đang gặp khó khăn, chưa thu xếp được nguồn vốn để chi trả cổ tức.

- Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên năm 2022 và báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022: đã chi trả 6 tháng với tỷ lệ 70%.

2. Giám sát hoạt động của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc năm 2021:

Hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc của Công ty trong năm 2022 đã duy trì ổn định, có sự đồng thuận cao, công tác quản lý và điều

hành tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát nhận định:

- Không phát hiện những bất thường trong hoạt động quản lý, điều hành và luôn đảm bảo mục tiêu vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

- Các nghị quyết, quyết định, các văn bản của HĐQT và Tổng giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Các báo cáo đã đánh giá đầy đủ những khó khăn, thuận lợi đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã nêu rõ kết quả, tiến bộ đạt được, những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện trong năm 2023. Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2022.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, công tác quản lý và điều hành sản xuất lấy Điều lệ Tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông làm cơ sở thực hiện.

- Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và xây dựng chương trình công tác hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để kiểm điểm việc thực hiện và xây dựng kế hoạch cho kỳ tiếp theo.

- Hội đồng quản trị đã sửa đổi, ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ, đã chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện và áp dụng. Nhưng việc sửa đổi và bổ sung một số văn bản thực hiện còn chậm so với yêu cầu, mục tiêu đề ra.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật, Điều lệ TC & HD của Công ty và được Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng của Công ty. Không phát hiện sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo.

- Quản lý và sử dụng vật tư, thiết bị thi công: Đã thực hiện xử lý có hiệu quả vật tư, tài sản chậm luân chuyển, không cần dùng theo đúng quy định pháp luật và quy định quản lý nội bộ.

VII) Đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các Cổ đông

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

- Ban Kiểm soát đã nhận được các văn bản, hồ sơ tài liệu theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

- Trong năm 2022 Ban Kiểm soát đã tiếp nhận và giải đáp đầy đủ các văn bản, ý kiến, kiểm nghị của cổ đông, nhóm cổ đông theo đúng trình tự, quy định.

VIII) Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát

Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 (dự kiến theo bản kế hoạch chi tiết kèm theo).



VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2023, hạn chế những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, như sau:

- Tập hợp, củng cố, sao lưu đầy đủ hồ sơ liên quan đến các khoản công nợ phải thu, phải trả liên quan đến các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đã đưa ra trong báo cáo kiểm toán năm 2022. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phân tích, đánh giá, phân tích và đề xuất các biện pháp xử lý phù hợp với quy định quản lý nội bộ và quy định của pháp luật.

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 2 E&C đề xuất giải pháp xử lý đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý doanh thu, chi phí các công trình tại đã hạch toán lỗ và treo nợ phải thu trong năm 2019, 2020.

- Tăng cường tìm kiếm, đầu thầu, đấu giá các dự án đầu tư về bất động sản về cho thuê HTKT, nhà ở, du lịch nghỉ dưỡng... Đẩy mạnh công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ công việc trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục rà soát công tác nhân sự, công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đối với từng cấp cán bộ quản lý trong công ty.

- Đưa ra giải pháp cụ thể để giải quyết những tồn tại, vướng mắc cũng như việc thanh quyết toán, thu hồi vốn đối với các dự án, công trình: Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Khu đô thị Vườn Cam, Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Bản Vẽ, Thủy điện Hà Tây, Đường Chu Văn An - Hà Nội, đảm bảo vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm dư nợ vay các tổ chức tín dụng.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc có phương án, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty trong năm 2022 và kế hoạch, chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2023. Ban kiểm soát trân trọng xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐH đồng cổ đông;
- HĐQT, TGD Công ty;
- TV BKS;
- Lưu BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN BÌNH LỤC